| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LÀO CAI,**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 96/2018/HS-ST
Ngày 25 – 10 – 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Mai Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

Bà Nguyễn Thị Phương Bắc

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Thế Trung – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thúy Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến Q; Sinh ngày: 05/10/1979 tại huyện M, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956

Bị cáo có vợ là Triệu Thị M, sinh năm 1978

Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2008.

Về nhân thân: - Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 92 ngày 31/10/1996 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái (Nay là tỉnh Thái Nguyên) xử phạt Nguyễn Tiến Q 18 tháng tù giam về tội *"Cướp tài sản công dân"*; Buộc Nguyễn Tiến Q có trách nhiệm bồi thường 660.000 đồng cho chị Bùi Thị Hợp; Án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 50.000 đồng. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 316 ngày 18/12/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái quyết định Nguyễn Tiến Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 50.000 đồng.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/HSST ngày 16/7/1999 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Tiến Q 12 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản công dân"*; Tịch thu của Nguyễn Tiến Q số tiền 120.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; Án phí hình sự sơ thẩm là 50.000 đồng.

- Tại Bản án số 02/2011/HS – ST ngày 20/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tuyên phạt Nguyễn Tiến Q 05 năm 06 tháng tù giam về tội "*Lưu hành tiền giả"*; Buộc Nguyễn Tiến Q phải bồi thường cho bà Hoàng Thị Nghĩa 100.000 đồng, bồi thường cho ông Hoàng Văn Liên 100.000 đồng; Truy thu của Nguyễn Tiến Q số tiền 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; Án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đối với bản án này, Nguyễn Tiến Q đã chấp hành xong các khoản tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và truy thu sung quỹ Nhà nước ngày 17/11/2011, đồng thời Nguyễn Tiến Q đã được đặc xá ra tù ngày 30/8/2013; Đối với khoản tiền bồi thường dân sự cho bà Hoàng Thị Nghĩa và ông Hoàng Văn Liên, đến nay người được thi hành án không có yêu cầu.

Đối với những bản án trên bị cáo đã được xóa án tích

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HSST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tuyên phạt Nguyễn Tiến Q 06 tháng tù giam về tội *"Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới"*; Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đối với bản án này, ngày 12/7/2017, Nguyễn Tiến Q đã thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đến ngày 27/10/2017, Nguyễn Tiến Q chấp hành xong hình phạt tù. Đến thời điểm Nguyễn Tiến Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tiền án này của Nguyễn Tiến Q chưa được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Tiến Q bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/8/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai "có mặt".

Bị hại: chị Lê Hà L; Sinh năm 1991; Nơi cư trú: xã Đ, thành phố L – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T – Vắng mặt

**NHẬN THẤY:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 26/8/2018, Nguyễn Tiến Q đi bộ một mình lang thang tại khu vực xã Đ nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ 15 phút, Nguyễn Tiến Q đi vào tòa nhà N5, chung cư N, thôn 07, xã Đ, thành phố L. Khi lên đến tầng 5, thấy căn hộ số 504 đang mở cửa, Nguyễn Tiến Q đi đến phòng ngủ đầu tiên cách cửa chính ra vào khoảng 02 mét, thấy chị Lê Hà L đang nằm ngủ, mặt quay vào phía tường, Nguyễn Tiến Q phát hiện đầu giường nơi chị Lê Hà L đang nằm có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu vàng đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu vàng đồng. Nguyễn Tiến Q dùng tay trái cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu vàng đồng và dùng tay phải cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu vàng đồng, thì bị chị Lê Hà L phát hiện, hô "*Cướp, cướp"*. Nguyễn Tiến Q cầm hai chiếc điện thoại vừa trộm cắp được chạy ra khỏi

phòng, chị Lê Hà L đuổi theo Nguyễn Tiến Q. Ra đến cửa chính của căn hộ, Nguyễn Tiến Q dừng lại lấy dép, chị Lê Hà L đuổi kịp, dùng tay giật được hai chiếc điện thoại Nguyễn Tiến Q vừa trộm cắp và tiếp tục hô *"Cướp, cướp"*. Nguyễn Tiến Q bỏ chạy theo cầu thang bộ xuống sân, thì bị chị Lê Hà L, ông Nguyễn Văn T và một số người dân sống tại chung cư bắt giữ, bàn giao cho Công an xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu vàng đồng 64GB có giá trị 15.470.000 đồng (*Mười năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)*; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu vàng đồng có giá trị 1.197.000 đồng *(Một triệu một trăm chín mươi bảy nghìn đồng)*, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.667.000 đồng *(Mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*

Cáo trạng số 89/CT-VKSTPLC ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bị hại tại đơn xin xét xử vắng mặt: Chị Lê Hà L không yêu cầu bồi thường gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bị cáo Nguyễn Tiến Q nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tiến Q khai nhận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/8/2018, bị cáo Nguyễn Tiến Q có hành vi trộm cắp của chị Lê Hà L

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu vàng đồng 64GB có giá trị 15.470.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu vàng đồng có giá trị 1.197.000 đồng, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 16.667.000 đồng, tại căn hộ số 405 tòa nhà N5, chung cư N, thôn 07, xã Đ, thành phố L thì bị bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Hành vi trộm cắp 02 chiếc điện của bị cáo Nguyễn Tiến Q đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tiến Q là người có nhân thân xấu, đã 04 lần bị xét xử trong đó có 03 bản án đã được xóa án tích, còn 01 bản án tính đến thời điểm bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích.Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Ngoài ra bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị Kế được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhận thức rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng đã coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, mục đích bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu bất chính của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản gì, không có khả năng thi hành hình phạt tiền. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu vàng đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu vàng đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả cho chị Lê Hà L; 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 02 chiếc chìa khóa có phần cầm nắm bọc nhựa màu đen có khắc chữ HONDA, phần chìa bằng kim loại màu trắng. Quá trình điều tra xác định 03 chiếc chìa khóa trên là chìa khóa nhà và chìa khóa xe của bà Nguyễn Thị M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả cho bà M là có căn cứ

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Lê Hà L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q phải bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 26/8/2018.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tiến Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Vũ Thị Mai Phương**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Nhà tạm giữa CA TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CA TP. Lào Cai (1)
- Bị cáo (1); Bị hại (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).